|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  **PHAN ĐĂNG LƯU**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề thi có 02 trang)* | **KỲ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2024 - 2025**  **Môn: NGỮ VĂN - Lớp 10**  *Thời gian làm bài: 90 phút*  *(không kể thời gian phát đề)* |

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**YÊU LẮM QUÊ HƯƠNG**

*Em yêu từng sợi nắng cong  
Bức tranh thủy mặc dòng sông con đò  
Em yêu chao liệng cánh cò  
Cánh đồng mùa gặt lượn lờ vàng ươm*

*Em yêu khói bếp vương vương  
Xám màu mái lá mấy tầng mây cao  
Em yêu mơ ước đủ màu  
Cầu vồng ẩn hiện mưa rào vừa qua*

*Em yêu câu hát ơi à  
Mồ hôi cha mẹ mặn mà sớm trưa  
Em yêu cánh võng đong đưa  
Cánh diều no gió chiều chưa muốn về*

*Đàn trâu thong thả đường đê  
Chon von lá hát vọng về cỏ lau  
Trăng lên lốm đốm hạt sao  
Gió sông rười rượi hoa màu thiên nhiên*

*Em đi cuối đất cùng miền  
Yêu quê yêu đất gắn liền bước chân.*

(Trang thơ Hoàng Thanh Tâm – *thivien.com*)

**Câu 1***.****(0,5 điểm)*** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2***.****(1,0 điểm)*** Xác định chủ thể trữ tình và cho biết chủ thể trữ tình xuất hiện ở dạng thức nào?

**Câu 3. *(1,5 điểm)*** Cho biết cách gieo vần trong đoạn thơ sau và nêu tác dụng:

*Em yêu câu hát ơi à  
Mồ hôi cha mẹ mặn mà sớm trưa  
Em yêu cánh võng đong đưa  
Cánh diều no gió chiều chưa muốn về*

**Câu 4**. ***(1,0 điểm)*** Nêu nội dung chính của bài thơ.

**Câu 5. *(2,0 điểm)*** Từ bài thơ trên, em hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân và lí giải bằng một đoạn văn ngắn (khoảng 100 chữ).

**II. PHẦN LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Thử thách là một phần không thể thiếu trong cuộc sống và nó luôn xuất hiện dù bạn có muốn hay không.

Anh/chị hãy viết một bài văn nghị luận bàn về sự cần thiết của việc vượt qua những khó khăn thử thách trong cuộc sống.

------- **Hết** -------

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.*

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Họ và tên giám thị: Chữ ký:

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2024 – 2025**

**MÔN NGỮ VĂN KHỐI 10**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. ĐỌC HIỂU**  **6,0đ** | **1** | - Thể thơ: Lục bát **Thống nhất như đáp án** | **0,5đ** |
| **2** | - Chủ thể trữ tình: “*Em*”  - Chủ thể trữ tình xuất hiện ở dạng: trực tiếp.  **Thống nhất như đáp án** | **0,5đ**  **0,5đ** |
| **3** | *Em yêu câu hát ơi à Mồ hôi cha mẹ mặn mà sớm trưa Em yêu cánh võng đong đưa Cánh diều no gió chiều chưa muốn về*  - Cách gieo vần: Khổ thơ gieo vần theo đúng quy định của thể thơ lục bát:  + Vần chân: “*trưa*” – “*đưa*”.  + Vần lưng: “*à*” – “*mà*”, “*đưa*” – “*chưa*”.  **Hs gọi tên vần và xác định đúng ngữ liệu: 1,0 đ**  **Hs chỉ gọi tên vần chân/ lưng: 0,5đ**  - Tác dụng: **Hs nêu 1/2 ý – 0,5đ**  + Tạo sự kết nối, cộng hưởng âm thanh giữa các dòng thơ, làm cho thơ dễ nhớ, dễ thuộc.  + Âm điệu thơ lục bát nhẹ nhàng, phù hợp để thể hiện tình yêu nhẹ nhàng mà sâu lắng của nhân vật “em” đối với quê hương. | **1,0đ**  **0,5đ** |
| **4** | Nội dung chính của bài thơ:  - Bài thơ diễn tả tình yêu làng quê của nhân vật “em”, tình yêu ấy bắt đầu từ những gì gần gũi, gắn bó với mỗi con người: cánh đồng, khói bếp, con đò, cánh diều, cánh võng, cha mẹ… đến những hình ảnh của thiên nhiên tươi đẹp như: dòng sông, cầu vồng, làn gió, trăng sao…  - Từ đó, nhà thơ thể hiện tình yêu chan chứa, sâu nặng đối với thiên nhiên và con người quê hương.  **Hs nêu được ý 2: 0,75đ.**  **Hs diễn đạt tốt/ hoặc lồng ghép 2 ý: 1,0đ** | **1,0đ** |
| **5** | - HS rút ra thông điệp có ý nghĩa với bản thân.  Gợi ý:  + Cần phải có tình yêu đối với quê hương xứ sở.  + Cần phải biết ơn và bảo vệ quê hương…  - Lí giải thuyết phục bằng một đoạn văn ngắn khoảng 100 chữ.  *Lưu ý: Gv linh động chấm bài theo đúng cấu trúc đoạn văn.*  **Điểm hình thức: 0,25đ**  **Thông điệp – lí giải: 1,75đ**  **Hs tập trung phân tích thơ: Gv chấm tối đa 1,0đ** | **0,5đ**  **1,5đ** |
| **II. LÀM VĂN**  **4,0đ** |  | ***Viết một bài văn nghị luận bàn về*** ***sự cần thiết của việc vượt qua những khó khăn thử thách trong cuộc sống.***  **- Hình thức: 1,0đ**  **- Nội dung: 3,0**  **+ Giải thích: 0,5đ**  **+ Phân tích, bàn luận/dẫn chứng: 1,5đ**  **+ Mở rộng, phản biện: 0,5đ**  **+ Bài học nhận thức: 0,5đ** |  |
| **a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận**  Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. | **0,25đ** |
| **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:** *sự cần thiết**của việc vượt qua những khó khăn thử thách trong cuộc sống.* | **0,25đ** |
| **c. Triển khai các vấn đề nghị luận mạch lạc, vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.**  Học sinh có thể giải quyết vấn đề theo hướng sau:  **I/Mở bài**  - Dẫn dắt, nêu vấn đề cần nghị luận: *việc vượt qua những khó khăn thử thách trong cuộc sống.*  - Khẳng định việc vượt qua những khó khăn thử thách là điều cần thiết đối với mỗi người.  **II/Thân bài**  - **Giải thích:** khó khăn, thử thách là gì? 🡪 Là những yếu tố gây cản trở khi ta thực hiện một công việc, một kế hoạch hay một mục tiêu nào đó. **0,5đ**  - **Phân tích, bàn luận:** **1,5đ**  + Ta phải tìm cách vượt qua khó khăn thử thách vì cuộc đời vốn không bằng phẳng.  + Vượt qua khó khăn thử thách sẽ giúp mỗi chúng ta:   * Phát triển bản thân. * Học hỏi kinh nghiệm. * Trưởng thành hơn.   - Dẫn chứng: tiêu biểu, thuyết phục  - Mở rộng, phản biện vấn đề: **0,5đ**  + Tuổi trẻ cần phải dấn thân để khẳng định chính mình.  + Vẫn còn nhiều người dễ nản chí, bỏ cuộc…  - Bài học nhận thức và hành động: **0,5đ**  + Phải nhận ra việc vượt qua khó khăn thử thách đóng vai trò quan trọng đưa ta đến với thành công.  + Bản thân cần phải luôn nỗ lực, kiên trì để vượt qua mọi khó khăn thử thách.  **III/Kết bài:** Khẳng định lại vấn đề nghị luận.  **IV. Kĩ năng trình bày, diễn đạt:**  - Sắp xếp luận điểm, lí lẽ, bằng chứng hợp lí.  - Diễn đạt rõ ràng, gãy gọn.  - Sử dụng các từ ngữ, câu văn tạo sự gắn kết giữa các luận điểm, giữa bằng chứng với lí lẽ và bảo đảm mạch lạc cho bài viết. | **3,0đ** |
| **d. Sáng tạo:** Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề cần nghị luận. | **0,25đ** |
| **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0,25đ** |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0đ** |

------- **Hết** -------